

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

**Chủ Đề 546: Pháp Do Phật Nói Ra, Không Có Một Pháp Nào Có Thể Rời
Khỏi Bát Nhã**

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 047)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Phật Sở Thuyết Pháp, Vô Hữu Nhất Pháp Năng Ly Bát Nhã】

**【Pháp do Phật nói ra, không có một pháp nào có thể rời khỏi Bát
Nhã.】**

Câu này là tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc thuyết pháp trong suốt bốn mươi chín năm của Đức Thế Tôn, chính là điều gọi là “thuyết nhi vô thuyết, vô thuyết nhi thuyết” (nói mà không nói, không nói mà nói), đây chính là không hề rời khỏi Bát Nhã. Trong bốn mươi chín năm, Ngài đã vì chúng ta mà nói quá nhiều rồi, thế nhưng Đức Thế Tôn không hề chấp trước vào một chữ nào, không hề có sự phân biệt trong bất kỳ một câu nói nào. Ngài không phải nói ra từ trong tâm phân biệt, cũng không phải sinh ra từ trong sự chấp trước; nói cách khác, không phải nói ra từ sự tác ý.

Ngày ngày chúng ta vẫn đang nghiên cứu xem câu kinh này, chữ này có ý nghĩa gì? Phật vốn không có ý, quý vị đi nghiên cứu cái gì chứ?. Những ý nghĩa mà quý vị nghiên cứu đều là ý của quý vị, không phải là ý của Phật, Phật không có ý, đây chính là chỗ khó hiểu của kinh Phật. Chính vì không có ý, cho nên những gì Phật nói ra, từng câu từng chữ đều hàm chứa vô lượng nghĩa. Nếu quý vị nói ra mà có ý, thì chỉ là một ý nghĩa mà thôi, không thể biến thành ý nghĩa thứ hai được. Quý vị xem văn chương của người thế gian viết, nó chỉ có một ý, không thể có cách giải thích thứ hai, lời nói đó gọi là “tử thoại” (lời nói chết), ý nghĩa đã bị cố định mất rồi.

Phật không có ý, cho nên đối với tất cả kinh điển của Phật, các bậc đại đức từ xưa đến nay làm chú giải, một trăm người chú giải thì có một trăm cách

giảng khác nhau. Vì sao lại có nhiều cách giảng khác nhau đến vậy? Bởi vì kinh Phật có vô lượng nghĩa. Ngay như chính chúng ta khi đọc kinh, trí tuệ của chúng ta chưa mở, công phu chưa đến nơi đến chốn, do đó chúng ta đọc tụng tiến triển rất chậm. Thế nhưng cứ tích lũy thời gian như vậy, mỗi năm làm một phép so sánh, quý vị nhất định sẽ phát hiện ra rằng, cũng cùng đọc một bộ “Kinh Kim Cang” này, nhưng năm ngoái niệm sẽ khác với năm nay niệm. Năm sau lại tiến bộ hơn năm trước, phát hiện điều đó từ đâu? Là từ việc thấy được ý nghĩa không còn giống nhau nữa, năm sau nhìn sâu hơn năm trước, năm sau nhìn rộng hơn năm trước, có thể thấy được kinh điển chứa đựng vô lượng nghĩa; nếu như nó chỉ có một ý nghĩa, thì làm sao quý vị có thể xuất hiện cảnh giới này chứ?

Cho nên bộ kinh này, nếu một người học Phật chuyên tu “Kinh Kim Cang”, từ lúc sơ phát tâm cho đến khi thành Phật, đều có niệm trải qua ba đại a-tăng-kỳ kiếp, thì mỗi biến (mỗi lần) niệm đều có ý nghĩa mới, mỗi biến đều có chỗ ngộ, vì thế nên họ đọc tụng vô cùng hoan hỷ, vô cùng an lạc. Nếu như chỉ có một ý nghĩa, thì đọc tụng lâu ngày sẽ sinh tâm mỗi một chán nản, khiến người ta dễ bề mệt nhọc và chán ngán, chẳng còn chút hứng thú nào để niệm thứ này nữa. Chính vì kinh có vô lượng nghĩa, cho nên quý vị càng niệm càng không thấy mệt mỏi, không thấy chán, vĩnh viễn đều không chán ngán, sau khi quý vị thực sự thâm nhập vào thì sẽ thấy pháp hỷ sung mãn.

Khi quý vị đang làm việc mà cảm thấy mệt mỏi rồi, quý vị chỉ cần niệm “Kinh Kim Cang” một biến là tinh thần liền hồi phục, thể lực liền hồi phục, điều này là thật chứ không phải giả. Tại sao tinh thần và thể lực lại có thể hồi phục? Bởi vì người đó không còn chấp tướng nữa. Tại sao quý vị lại thấy mệt? Vì chấp tướng, chấp vào cái thân thể này của ta, chấp vào cái tướng công việc của ta, rằng ta hôm nay đã làm việc tám tiếng đồng hồ rồi, đáng lẽ phải mệt rồi, thế là người đó liền thấy mệt. Niệm đến chỗ vô ngã tướng, vô nhân tướng, ta cũng không có, người cũng không có, công việc cũng không có, thì họ làm việc từ sáng đến tối làm sao mà mệt được chứ? Sẽ không mệt!.

Một cỗ máy quý vị bắt nó làm việc hai mươi bốn giờ, ngày ngày bắt nó làm việc không ngừng nghỉ, nó chẳng biết kêu mệt mỏi, nó cũng chẳng biết kêu chán nản. Vì sao vậy? Vì nó không có ý niệm, không có vọng niệm. Con người cũng là một cỗ máy, tại sao lại không sánh bằng những cỗ máy thông thường? Bởi vì con người có vọng niệm, nếu như không có vọng niệm, con người còn tài giỏi hơn cả cỗ máy kia. Những cỗ máy do con người chế tạo ra ấy vốn không

thể sánh bằng cỗ máy thân thể này. Vậy mà cỗ máy thân thể này ngược lại lại không bằng cỗ máy do chính con người chế tạo, đó chính là bởi vì có vọng niệm; có vọng niệm thì sẽ không có Bát Nhã.